

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LÀO CAI,
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số:14/2018/HS-ST
Ngày 12 – 02 – 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI, TỈNH LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Mai Phương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Nguyên Thoại

Bà Vũ Thị Hòa

- Thư ký phiên tòa: Bà Đoàn Khánh Nguyệt – Là thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Ông Trịnh Ngọc Thạch – Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 02 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 08/2018/TLST-HS ngày 31 tháng 01 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2018/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 02 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lê Hữu C; Tên gọi khác: Thành C; Sinh ngày: 17 tháng 5 năm 1976 tại thành phố Lào cai, tỉnh Lào Cai.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: phường D, thành phố L, tỉnh Lào Cai

Nơi ở trước khi bị bắt: xã Đ, thành phố L, tỉnh Lào Cai.

Nghề nghiệp: Không nghề nghiệp; Trình độ học vấn: lớp 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Lê Ngọc T và bà Trương Thị Hồng C; Có vợ là Bùi Thị L và có 01 con, sinh năm 2000.

Tiền sự: Không; Tiền án: Không;

Nhân thân: Tại bản án số 80/2006/HSST ngày 02/8/2006 của Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai xử phạt Lê Hữu C 08 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Năm 2009 bị cáo chấp hành xong toàn bộ tiền phạt và tiền án phí.

Ngày 14/4/2013, bị cáo Lê Hữu C chấp hành xong hình phạt tù. Tính đến ngày phạm tội bị cáo đương nhiên được xóa án tích.

Bị cáo Lê Hữu C bị bắt, tạm giữ từ ngày 13/12/2017. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai “có mặt”.

NHẬN THẤY:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ ngày 13/12/2017, tổ công tác Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Lào Cai, bắt quả tang Lê Hữu C tàng trữ trái phép chất ma túy tại khu vực thôn 7, xã Đ, thành phố L, tỉnh Lào Cai. Quá trình kiểm tra, Lê Hữu C tự giao nộp 01 túi nilon, bên trong có 07 gói nilon, bên trong mỗi gói chứa chất bột khô màu trắng vón cục. Lê Hữu C khai nhận đó là các gói Hêrôin. Ngoài ra, còn thu giữ của Lê Hữu C số tiền 190.000đ. Về nguồn gốc các gói Hêrôin bị thu giữ, Lê Hữu C khai nhận: Khoảng 09 giờ ngày 13/12 /2017, Lê Hữu C đi bộ từ nơi ở đến khu vực cầu Cốc Lều thuê xe ôm đi vào xã S, huyện X để mua ma túy về sử dụng, khi đến khu vực cây xăng thuộc xã S, huyện X bị cáo bảo người xe ôm đứng chờ, còn bị cáo đi bộ qua cây xăng khoảng 100m. Tại đây, Lê Hữu C mua của một người nam giới không biết tên, tuổi, địa chỉ được 01 túi nilon, bên trong có 07 gói nilon chứa Hêrôin với giá 350.000 đồng. Sau khi mua xong, Lê Hữu C cất dấu số Hêrôin trên vào bên trong quần lót đang mặc trên người rồi đi xe ôm về nơi ở. Đến khoảng 11 giờ bị Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Lào Cai bắt quả tang cùng tang vật.

Tại kết luận giám định số 12/GĐMT ngày 18/12/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: 0,43 (*Không phải bốn mươi ba*) gam chất bột khô, màu trắng, vón cục gửi giám định là loại chất ma túy Heroine (Hêrôin). Heroine (Hêrôin) thuộc danh mục I, số thứ tự 20, Nghị định số 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với với bản kết luận giám định và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Cáo trạng số 08/CT-VKSTPLC ngày 30 tháng 01 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai truy tố bị cáo Lê Hữu C về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội: Giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Lê Hữu C về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" và đề nghị Hội đồng xét xử. Tuyên bố bị cáo Lê Hữu C phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*". **Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Lê Hữu C từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù giam.** Không áp dụng hình phạt bổ sung “Phạt tiền” đối

với bị cáo. Tuyên án phí và quyền kháng cáo cho bị cáo theo quy định của pháp luật. **Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 1 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.** Tịch thu tiêu hủy 0,38 gam ma túy Heroine được tái niêm phong trong 01 bì thư; Tiếp tục tạm giữ 190.000đ của Lê Hữu C.

Bị cáo Lê Hữu C nói lời sau cùng: Bị cáo biết hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, bị cáo không có ý kiến tranh luận gì với luận tội của Viện kiểm sát. Các bị cáo chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Lào Cai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo Lê Hữu C khai nhận: Khoảng 11 giờ ngày 13/12/2017, bị cáo Lê Hữu C có hành vi tàng trữ 0,43 gam Hêrôin, tại khu vực thôn 7, xã Đ, thành phố L, tỉnh Lào Cai mục đích sử dụng cho bản thân thì bị bắt giữ. Như vậy đã có đủ căn cứ kết luận hành vi tàng trữ 0,43 gam Heroine của bị cáo Lê Hữu C đã cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*". Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999.

Bị cáo là người có sức khỏe, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Nhận thức rõ pháp luật nghiêm cấm mọi hành vi tàng trữ, sử dụng, mua bán trái phép chất ma túy nhưng bị cáo thiếu ý thức chấp hành pháp luật, thiếu rèn luyện bản thân, coi thường pháp luật thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an trên địa bàn thành phố Lào Cai, vì vậy cần phải xử lý bị cáo nghiêm minh trước pháp luật, có một mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lê Hữu C không có tình tiết tăng nặng, tuy nhiên bị cáo là người có nhân thân xấu, Tại bản án số 80/2006/HSST ngày 02/8/2006 của Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai xử phạt Lê Hữu C 08 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Ngày 14/4/2013, bị cáo Lê Hữu C chấp hành xong hình phạt tù. Tính đến ngày phạm tội bị cáo đương nhiên được xóa án tích. Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo. Đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51

của Bộ luật Hình sự năm 2015 mà bị cáo được hưởng, để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt là phù hợp với quy định của pháp luật.

Theo khoản 1 điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999 quy định: “Người nào tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm”. Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 quy định: 1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù 01 năm đến 05 năm: c) Hêrôin, côcain, Methamphetamine, Ampheamine, MDMA hoặc XLR -11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam. Như vậy, khung hình phạt theo quy định tại Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 nhẹ hơn so với khung hình phạt theo quy định tại Khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999. Căn cứ Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội và Khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 về thực hiện các quy định có lợi cho người phạm tội. Vì vậy, cần áp dụng các quy định có lợi khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, căn cứ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cũng như nhân thân của bị cáo thấy rằng hành vi phạm tội của bị cáo cần áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ điều kiện để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy qua xác minh tại địa phương bị cáo không có tài sản chung, riêng gì nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng của vụ án: Vật chứng còn lại là 0,38 gam Hêrôin được tái niêm phong trong 01 bì thư, một mặt bì thư có ghi “*Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định trong vụ Lê Hữu C có hành vi phạm tội về ma túy. Phát hiện (thu giữ) ngày 13 tháng 12 năm 2017 tại thôn 7, xã Đ, thành phố L, tỉnh Lào Cai*”, đây là vật nhà nước cầm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại Điểm a, khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Đối với số tiền 190.000đ là tài sản của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội, cần trả lại cho bị cáo, xét thấy bị cáo còn phải thi hành khoản tiền án phí, nên cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án.

[7] Về án phí: Bị cáo bị kết tội nên phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Hữu C phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.
2. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Lê Hữu C 01 năm 03 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ bị cáo 13/12/2017.
3. Về vật chứng: Căn cứ điểm a, khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 0.38 gam ma túy Heroine (Hêrôin) được tái niêm phong trong 01 bì

thư, một mặt bì thư có ghi: Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định trong vụ Lê Hữu C có hành vi phạm tội về ma túy. Phát hiện (thu giữ) ngày 13 tháng 12 năm 2017 tại thôn 7, xã Đ, thành phố L, tỉnh Lào Cai. Tiếp tục tạm giữ số tiền 190.000đ (Một trăm chín mươi ngàn đồng) để đảm bảo công tác thi hành án.

(Vật chứng được thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 30/01/2018)

4. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Lê Hữu C phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

"Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự: thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự".

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Lào Cai (1);
- TAND tỉnh Lào Cai (1);
- VKSND TP. Lào Cai (1);
- Công an TP. Lào Cai (1);
- Trại giam (1); Bị cáo (1);
- THA DS TP. Lào Cai (1);
- HS THA HS (2);
- Sở tư pháp (1);
- Lưu văn phòng (1);
- Lưu hồ sơ (1).

Vũ Thị Mai Phương